

Số: LQSL_886/04h30/DBQG

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ,
THANH HÓA VÀ NGHỆ AN**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 04 giờ ngày 30/9 đến 04 giờ ngày 01/10), khu vực các tỉnh Bắc Bộ, Thanh Hóa và Nghệ An đã có mưa to, có nơi mưa rất to như: Chiềng Nọi 119,2mm (Sơn La); Yên Thế 158,8mm (Lào Cai); Hồ Thầu 1 192,4mm (Tuyên Quang); Đa Phúc 211,4mm (Phú Thọ); Đồng Quang 231mm (Thái Nguyên); Tri Phương 146mm (Cao Bằng); Quyết Thắng 90,4mm (Lạng Sơn); Hiệp Hoà 143,8mm (Bắc Ninh); Thành Hưng 179,8mm (Thanh Hóa); Đồng Văn 1 121,6mm (Nghệ An); ...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Sơn La, Lào Cai, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Phú Thọ và Thanh Hóa từ 30-60mm, có nơi trên 100mm; Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh và Nghệ An từ 10-30mm, có nơi trên 60mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

Các khu vực nêu trên vẫn có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất trong 24 giờ tới (Thông tin cảnh báo nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *Thái Nguyên, Lào Cai, Cao Bằng cấp 2; Phú Thọ, Tuyên Quang cấp 3.*

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 04h30

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Hiền

PHỤ LỤC

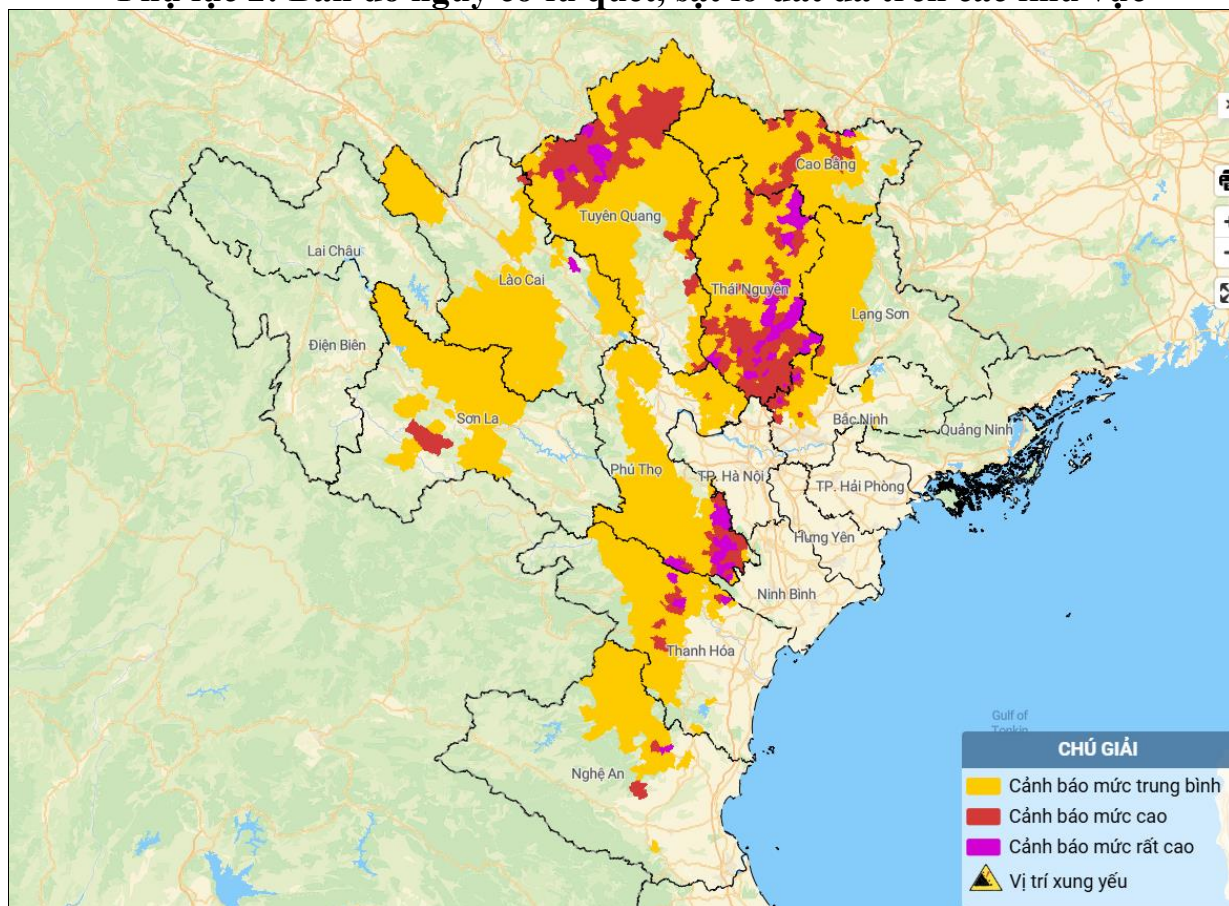
Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Sơn La	<i>Phiêng Cầm</i> ; Chiềng Hoa, Chiềng Khương, Chiềng Lao, Chiềng Mung, Chiềng Sung, Huổi Một, Mai Sơn, Muối Nội, Mường Bú, Mường Chanh, Mường Chiên, Mường Giôn, Mường Khiêng, Mường La, Mường Sại, Nậm Lầu, Ngọc Chiên, P. Chiềng An, P. Chiềng Sinh, Pắc Ngà, Phiêng Khoài, Phiêng Păn, Quỳnh Nai, Sông Mã, Tà Hộc, Tà Xùa, Xím Vàng, Yên Châu, Yên Sơn
2	Phú Thọ	An Bình, Cao Dương, Dũng Tiến, Hợp Kim, Lạc Lương, Ngọc Sơn, Yên Thủy, Yên Trị; <i>An Nghĩa, Bình Nguyên, Bình Tuyền, Hoàng An, Kim Bôi, Lạc Thủy, Liên Sơn, Quyết Thắng, Tam Dương, Xuân Lãng, Yên Phú;</i> Bằng Luân, Bao La, Bình Xuyên, Cẩm Khê, Cao Phong, Cao Sơn, Chân Mộng, Chí Tiên, Cự Đồng, Đà Bắc, Đại Đình, Đại Đồng, Đan Thượng, Đạo Trù, Đoan Hùng, Đồng Lương, Đông Thành, Hạ Hòa, Hải Lựu, Hiền Lương, Hoàng Cương, Hội Thịnh, Hợp Lý, Hùng Việt, Hương Cầm, Khả Cửu, Lạc Sơn, Lập Thạch, Liên Hòa, Long Cốc, Lương Sơn, Mai Châu, Mai Hạ, Minh Đài, Minh Hòa, Mường Bi, Mường Động, Mường Hoa, Mường Thàng, Mường Vang, Nậm Sơn, Nguyệt Đức, Nhân Nghĩa, P. Âu Cơ, P. Hòa Bình, P. Kỳ Sơn, P. Phúc Yên, P. Tân Hòa, P. Thống Nhất, P. Vĩnh Phúc, P. Vĩnh Yên, P. Xuân Hòa, Pà Cò, Phú Khê, Quảng Yên, Quy Đức, Sông Lô, Tam Đảo, Tam Dương Bắc, Tam Hồng, Tam Sơn, Tân Lạc, Tân Mai, Tân Pheo, Tân Sơn, Tây Cốc, Tề Lỗ, Thái Hòa, Thanh Ba, Thanh Sơn, Thịnh Minh, Thổ Tang, Thọ Văn, Thung Nai, Thượng Cốc, Thượng Long, Tiên Lữ, Tiên Lương, Tiên Phong, Toàn Thắng, Trạm Thản, Tu Vũ, Văn Bán, Văn Lang, Văn Miếu, Văn Sơn, Vạn Xuân, Vĩnh An, Vĩnh Chân, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Tường, Võ Miếu, Xuân Viên, Yên Kỳ, Yên Lạc, Yên Lãng, Yên Lập, Yên Sơn
3	Lào Cai	Tân Lĩnh; <i>Tả Củ Tỷ;</i> A Mú Sung, Bản Liền, Bản Xèo, Bảo Ái, Bảo Hà, Bảo Yên, Bát Xát, Cẩm Nhân, Châu Quế, Chế Tạo, Chiềng Ken, Cốc Lầu, Cốc San, Dền Sáng, Đông Công, Dương Quỳ, Gia Hội, Hạnh Phúc, Khánh Hòa, Khánh Yên, Khao Mang, Lâm Thượng, Lao Chải, Liên Sơn, Minh Lương, Mỏ Vàng, Mù Cang Chải, Mường

		Hum, Mường Lai, Nậm Chày, Nậm Có, Nghĩa Đô, Ngũ Chi Sơn, P. Cầu Thia, P. Nam Cường, P. Nghĩa Lộ, P. Sa Pa, P. Trung Tâm, Phình Hồ, Phong Dụ Hạ, Phong Dụ Thượng, Púng Luông, Sơn Lương, Tả Phìn, Tà Xi Láng, Tân Hợp, Thác Bà, Thượng Hà, Trạm Tấu, Trịnh Tường, Tú Lệ, Văn Bàn, Văn Chấn, Xuân Ái, Xuân Hòa, Xuân Quang, Y Tý, Yên Bình, Yên Thành
4	Tuyên Quang	Cao Bồ, Hồ Thầu, Lao Chải, Nậm Dịch, Thanh Thủy, Thượng Sơn, Việt Lâm; <i>Bản Máy, Du Già, Đường Thượng, Hoàng Su Phì, Linh Hồ, Lũng Phìn, Lũng Tám, Mậu Duệ, Minh Sơn, Minh Tân, Nà Hang, Nám Dẩn, Nghĩa Thuận, Ngọc Đường, Ngọc Long, P. Hà Giang 1, P. Hà Giang 2, Pà Vầy Sủ, Phú Linh, Pờ Ly Ngải, Quản Bạ, Sơn Thủy, Sủng Máng, Tân Quang, Tân Tiến, Tát Ngà, Thắng Mố, Thành Tín, Thông Nguyên, Thuận Hòa, Tiên Nguyên, Tri Phú, Trung Thịnh, Tùng Bá, Vị Xuyên, Xín Mần, Yên Hoa, Yên Lập, Yên Minh;</i> Bắc Mê, Bắc Quang, Bạch Đích, Bạch Ngọc, Bạch Xa, Bằng Hành, Bằng Lang, Cán Tỷ, Côn Lôn, Đồng Tâm, Đồng Văn, Đồng Yên, Đường Hồng, Giáp Trung, Hàm Yên, Hồng Thái, Hùng An, Hùng Đức, Hùng Lợi, Khâu Vai, Khuôn Lũng, Lâm Bình, Liên Hiệp, Lũng Cú, Mèo Vạc, Minh Ngọc, Minh Thanh, Niêm Sơn, P. Mỹ Lâm, Phố Bàng, Phú Lương, Phù Lưu, Quang Bình, Quảng Nguyên, Sà Phìn, Sơn Dương, Sơn Vĩ, Tân Thanh, Tân Trào, Tân Trịnh, Thái Hòa, Thái Sơn, Thượng Lâm, Thượng Nông, Tiên Yên, Trung Hà, Tùng Vài, Vĩnh Tuy, Xuân Giang, Yên Cường, Yên Phú, Yên Sơn, Yên Thành
5	Thái Nguyên	An Khánh, Bằng Vân, Chợ Mới, Đại Từ, Dân Tiến, Đồng Hỷ, Kha Sơn, La Bằng, La Hiên, Nam Hòa, Ngân Sơn, Nghinh Tường, P. Bá Xuyên, P. Bách Quang, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Quyết Thắng, P. Tích Lương, Quang Sơn, Tân Cương, Thần Sa, Thượng Quan, Văn Hán, Văn Lang, Vô Tranh, Xuân Dương, Yên Bình; <i>Bạch Thông, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Đại Phúc, Diềm Thụy, Đức Lương, Hiệp Lực, Hợp Thành, Lam Vỹ, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Sông Công, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phú Bình, Phú Đình, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phúc Lộc, Phượng Tiến, Tân Khánh, Tân Kỳ, Tân Thành, Thành Công, Thanh Thịnh, Thượng Minh, Trại Cau, Tràng Xá, Trung Hội, Văn Lãng, Vạn Phú, Vĩnh Thông, Võ Nhai, Yên Trạch;</i> Ba Bể, Bằng Thành, Cao Minh, Chợ Đồn, Chợ Rã, Côn Minh, Cường Lợi, Định Hóa, Đồng Phúc, Kim Phượng, Nà Phặc, Na Rì, Nam Cường, Nghĩa Tá, Nghiên Loan, P. Bắc Kạn, P. Đức Xuân, Phong Quang, Phú Thông, Phú Xuyên, Quân Chu, Quảng Bạch, Sảng Mộc, Thanh Mai, Trần Phú, Yên Phong, Yên Thịnh
6	Cao Bằng	Quang Trung; <i>Cần Yên, Hà Quảng, Minh Tâm, Nam Tuấn, Nguyên Bình, Nguyễn Huệ, Quang Hán, Quảng Uyên, Tam Kim, Thành Công, Tổng Cọt, Trà Lĩnh, Trường Hà;</i> Bạch Đằng, Bảo Lạc, Bảo Lâm, Ca Thành, Canh Tân, Cô Ba, Cốc Pàng, Độc Lập, Đông Khê, Đức Long, Hạ Lang, Hạnh Phúc, Hòa An, Hưng Đạo, Huy Giáp, Khánh Xuân, Kim Đồng, Lũng Nậm, Lý Bôn, Minh Khai, Nam

		Quang, P. Nùng Trí Cao, P. Tân Giang, P. Thục Phán, Phan Thanh, Quảng Lâm, Sơn Lộ, Thạch An, Thanh Long, Thông Nông, Tĩnh Túc, Trùng Khánh, Vinh Quý, Xuân Trường, Yên Thồ
7	Lạng Sơn	<i>Yên Bình</i> ; Bắc Sơn, Bình Gia, Cai Kinh, Đoàn Kết, Hoa Thám, Hội Hoan, Hồng Phong, Hưng Vũ, Hữu Liên, Kháng Chiến, Nhất Hòa, Quốc Khánh, Quý Hòa, Tân Tiến, Tân Tri, Tân Văn, Thát Khê, Thiện Hòa, Thiện Long, Thiện Tân, Thiện Thuật, Trảng Định, Tri Lễ, Văn Lãng, Vân Nam, Văn Quan, Vũ Lãng, Vũ Lễ
8	Bắc Ninh	Hiệp Hòa, Tam Tiến ; <i>Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Tự Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, Quang Trung, Xuân Cẩm, Yên Thế</i> ; Bồ Hạ, Đồng Kỳ, Kiên Lao, Mỹ Thái, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Phượng Sơn, P. Tiên Phong, Phúc Hòa, Tân Yên, Tiên Lục, Trường Sơn, Xuân Lương
9	Thanh Hóa	Cẩm Thạch, Quý Lương, Thành Vinh ; <i>Điền Quang, Giao An, Lương Sơn, Thạch Lập</i> ; Bá Thước, Cẩm Tân, Cẩm Thủy, Cẩm Tú, Cẩm Vân, Cổ Lũng, Điền Lư, Đồng Lương, Hồi Xuân, Kiên Thọ, Linh Sơn, Luận Thành, Minh Sơn, Nam Xuân, Ngọc Lặc, Nguyệt Ấn, Như Thanh, Phú Lệ, Phú Xuân, Pù Luông, Tân Thành, Tây Đô, Thạch Bình, Thạch Quảng, Thắng Lộc, Thanh Phong, Thanh Quân, Thiết Ống, Thường Xuân, Trung Hạ, Trung Sơn, Trung Thành, Vân Du, Văn Nho, Văn Phú, Vạn Xuân, Xuân Bình, Xuân Chinh, Yên Nhân, Yên Thắng
10	Nghệ An	Nghĩa Hưng, Tam Hợp ; <i>Châu Lộc, Giai Xuân, Mường Chông, Tiên Đồng</i> ; Châu Bình, Châu Hồng, Châu Tiến, Hùng Chân, Minh Hợp, Mường Quàng, Nghĩa Đàn, Nghĩa Khánh, P. Tây Hiếu, P. Thái Hòa, Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Tam Đồng, Thông Thụ, Tiên Phong

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)